

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ PHONG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày 28/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thò Bá Xô.

2. Ông Lô Văn Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Huyền Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Na.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa:

Bà Lô Thị Giang, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Na xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 20/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Ngân Văn H; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1992, tại huyện Q, tỉnh Na.

Nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Na (Nay là khối H, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Na); nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ học vấn : Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngân Văn Th; con bà : Lô Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2020. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Ngân Văn H: Bà Nguyễn Thị Q, Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Na. Có mặt.

- Người làm chứng: + Chị Hà Thị Nh, sinh năm 1997; trú tại bản N, xã T, huyện Q, tỉnh Na. Có mặt.

+ Chị Lữ Thị H, sinh năm 1997; trú tại khối H, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Na. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/01/2020 Ngân Văn H mang theo 32 viên Methamphetamine đến thuê phòng trọ tại khách sạn Th, thuộc khối N, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Na. Hải gọi điện cho chị Hà Thị Nh và chị Lữ Thị H đến chơi; khi ba người đang ngồi xem ty vi thì bị Công an thị trấn K bắt quả tang Ngân Văn H. Thu giữ của Hải 32 viên nén màu hồng.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q qua xác định khối lượng 32 viên nén màu hồng thu của Ngân Văn H có khối lượng 3,2 gam.

Bản kết luận giám định số 128/KL- PC09(Đ2-MT) ngày 06/01/2020 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Na kết luận:

Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Ngân Văn H gửi tới giám định là Methamphetamine. Số viên nén màu hồng (32 viên) thu giữ của Ngân Văn H gửi tới giám định có tổng khối lượng 3,2 gam (Ba phẩy hai gam).

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ngân Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Vào lúc 23 giờ, ngày 02/01/2020 tại khối Nam Sơn, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Na, Ngân Văn H đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang, thu giữ 3,2 gam Methamphetamine. Mục đích bị cáo cất giấu ma túy là để sử dụng.

Cáo trạng số 20/CT-VKS- HS ngày 18/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Na truy tố bị cáo Ngân Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, do không xác minh được họ tên và địa chỉ, nên không có cơ sở để điều tra xử lý. Đối với chị Hà Thị Nh và chị Lữ Thị H đến chơi với bị cáo, do không biết bị cáo có ma túy, nên hành vi không cấu thành tội phạm.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngân Văn H từ 30 đến 36 tháng tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh và đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng vào lúc 23 giờ, ngày 02/01/2020 tại khối N, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Na, bị cáo Ngân Văn H đang cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu của bị cáo 3,2 gam Methamphetamine. Bị cáo tàng trữ ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị xử phạt bị cáo Ngân Văn H từ 30 đến 36 tháng tù; người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là hợp lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 32 viên Methamphetamine cơ quan điều tra lấy đi giám định chất ma túy 04 viên; còn lại 28 viên; đây là vật nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Ngân Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Phạt Ngân Văn H 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/01/2020.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ một phong bì thư bên trong có 28 (Hai mươi tám) viên Methamphetamine, vỏ gói ma túy thu giữ của bị cáo Ngân Văn H và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 27/3/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q với Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Na.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Ngân Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Ngân Văn H có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Na trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- VKSND huyện Q.
- VKSND tỉnh Na.
- Công an huyện Q.
- Chi cục THA DS huyện Q.
- Trại tạm giam; trại giam.
- Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu VP, THAHS, Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Công Phong